TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HSST
Ngày: 27/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Dũng

+ Bà Nguyễn Thị Vân

-Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2018/HSST ngày 17/8/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HS ngày 07/9/2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn L -** sinh năm 1988, Nơi sinh và nơi cư trú: thôn NX, xã VT, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thị T ; có vợ Nguyễn Thị M – sinh năm 1993 và 01 con (sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 06/3/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng và quyết định quản lý sau cai nghiện 24 tháng kể từ ngày 31/3/2015. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/6/2018 đến ngày 19/6/2018 tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Chính N – sinh năm 1969

Trú tại: thôn D, Xã BM, Huyện TO, Hà Nội (Vắng mặt)

* Người làm chứng: Nguyễn Tiến B – sinh năm 1964

Trú tại: Nguyễn Thượng Hiền, Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 10/6/2018, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 30M9 – 3323 đi từ nhà trọ ở thôn Thượng, Phùng Xá, Mỹ Đức, Hà Nội đến Trung tâm y tế huyện Ứng Hòa uống thuốc Methadone; sau đó, L một mình điều khiển xe đến khu vực Phí Trạch, Phương Tú, Ứng Hòa, Hà Nội tìm và mua

được 03 gói ma túy giá 200.000đồng của một người đàn ông tên Thắng, rồi cất vào ví da và túi quần; trên đường về đến Đình làng Động Phí, L vào một hiệu thuốc ven đường mua 01 xi lanh nhựa và 01 lọ nước cất rồi tiếp tục đi về. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi L đi về đến phố Nguyễn Thượng Hiền, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Vân Đình đang làm nhiệm vụ thấy nghi vấn N yêu cầu dừng xe kiểm tra. L tự nguyện lấy 03 gói ma túy để trong ví và túi quần giao nộp, đồng thời khai nhận đó là ma túy vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo qui định.

Vật chứng thu giữ: + 03 gói nhỏ bên ngoài đều bọc bằng giấy, bên trong đều có các cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2; + 01xe mô tô nhãn hiệu WaveS biển kiểm soát (viết tắt: BKS): 30M9-3323 (đã cũ); + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ (đã cũ); + 01 ví da màu nâu – đen (đã cũ); + 01 lọ nước cất và 01 xi lanh (chưa sử dụng).

Kết luận giám định số 5408/KLGĐ-PC54 ngày 17/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: "*Các cục chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là Heroin, tổng khối lượng 0,178 gam"*.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 17/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" qui định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn;

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy xi lanh nhựa, lọ nước cất và số ma túy gửi lại sau giám định; điện thoại di động và ví da không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị lại bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ân hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân, sáng ngày

10/6/2018, sau khi uống thuốc cai nghiện ma túy (Methadone) tại Trung tâm y tế huyện Ứng Hòa, L một mình điều khiển xe mô tô BKS: 30M9-3323 đến khu vực thôn Phí Trạch, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội tìm và mua 200.000đồng được 03 gói ma túy loại Heroin có trọng lượng 0,178gam rồi cất vào túi quần đang mặc; trên đường về mua xi lanh và nước cất để sử dụng ma túy. Khi L về đến phố Nguyễn Thượng Hiền, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội thì bị Công an thị trấn Vân Đình kiểm tra, bắt giữ. Đối chiếu với qui định của pháp luật hình sự thì hành vi của Nguyễn Văn L đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo qui định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bởi vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Về nhân thân, năm 2013 đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng và tiếp tục bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện 24 tháng, nhưng bị cáo không coi đó là bài học để quyết tâm từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục tìm mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn ham muốn của bản thân. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dăn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo không có công việc và thu nhập, kinh tế gia đình khó khăn, có 01 con nhỏ sinh năm 2016, vợ chuẩn bị sinh con thứ hai. Bị cáo có đơn trình bầy hoàn cảnh khó khăn, xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời có thể miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Đối tượng Nguyễn Văn Thắng ở Phí Trạch, Phương Tú, L khai đã bán ma túy cho mình; tuy nhiên, Thắng không thừa nhận, ngoài lời khai của L thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh; do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ, xử lý đối với Thắng.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu đen – xám, BKS: 30M9-3323, điều tra làm rõ là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Chính N – SN 1969 ở thôn D, Xã BM, Huyện TO, Hà Nội là bố vợ của L. Ngày 10/6/2018 ông N đã cho L mượn xe này để sử dụng và không biết việc L sử dụng để đi mua ma túy N không có lỗi; vì vậy, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng

trả lại ông N, ông N đã nhận lại xe này và không có ý kiến, đề nghị gì N HĐXX không xét. Số vật chứng còn lại là điện thoại di động, ví da, phong bì thư niêm phong gửi lại sau giám định, xi lanh nhựa và lọ nước cất. Ma túy là vật cấm lưu hành, xi lanh và nước cất là phương tiện để xử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy; điện thoại di động và ví da không liên quan đến việc phạm tội N cần trả lại bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt Nguyễn Văn L 14 (*Mười bốn*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/6/2018 đến ngày 19/6/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Xác nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Nguyễn Chính N) đã nhận lại xe mô tô BKS: 30M9-3323 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh nhựa, 01 lọ nước cất và 01 phong bì thư niêm phong gửi lại sau giám định; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL và 01 ví da (*Ma túy, lọ nước cất, xi lanh nhựa, điện thoại di động, ví da có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 05/9/2018).*

3.Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án, bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Kiến